

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4459/TCT-CS
V/v thuế tài nguyên

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2013

Kính gửi: - Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Cục Thuế tỉnh Gia Lai.

Trả lời công văn số 3158/CT-TTHT ngày 23/10/2013 của Cục Thuế tỉnh Gia Lai và Phiếu chuyển số 851/PC-TTPA ngày 30/9/2013 về thuế tài nguyên đối với sản lượng điện tiêu dùng nội bộ (dùng để vận hành các tổ máy phát điện) của cơ sở sản xuất thủy điện, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại khoản 4 Điều 5 Luật thuế tài nguyên số 45/2009/QH12 quy định về sản lượng tài nguyên tính thuế quy định:

"4. Đối với nước thiên nhiên dùng cho sản xuất thủy điện thì sản lượng tài nguyên tính thuế là sản lượng điện của cơ sở sản xuất thủy điện bán cho bên mua điện theo hợp đồng mua bán điện hoặc sản lượng điện giao nhận trong trường hợp không có hợp đồng mua bán điện được xác định theo hệ thống đo đếm đạt tiêu chuẩn đo lường chất lượng Việt Nam, có xác nhận của bên mua, bên bán hoặc bên giao, bên nhận."

Căn cứ quy định trên thì sản lượng điện làm căn cứ tính thuế tài nguyên đối với cơ sở sản xuất thủy điện là sản lượng điện do cơ sở thủy điện bán cho bên mua theo hợp đồng mua bán điện hoặc sản lượng điện giao nhận trong trường hợp không có hợp đồng mua bán điện theo quy định tại khoản 4 Điều 5 Luật thuế Tài nguyên. Về sản lượng tính thuế tài nguyên nước thiên nhiên dùng cho sản xuất thủy điện được quy định cụ thể tại Luật Thuế tài nguyên nên không có căn cứ để tính thuế tài nguyên đối với sản lượng điện tiêu dùng nội bộ theo đề nghị của Cục Thuế tỉnh Gia Lai.

Tổng cục Thuế trả lời để Công thông tin điện tử Chính phủ và Cục thuế tỉnh Gia Lai biết./.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ CST - BTC;
- Vụ PC-BTC(2b);
- Vụ PC-TCT(1b);
- Vụ KK&KTT;
- Lưu: VT, CS (2b)

Cao Anh Tuấn